

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2309 /QĐ-ĐHTN-ĐTĐH

Đắk Lắk, ngày 31 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận và cấp bằng tốt nghiệp Đại học hệ Chính quy
cho sinh viên thuộc khoa Nông lâm nghiệp**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN

Căn cứ Quyết định số 298/CP ngày 11 tháng 11 năm 1977 của Hội đồng chính phủ về việc thành lập trường Đại học Tây Nguyên;

Căn cứ Điều lệ trường Đại học ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng chính phủ;

Căn cứ Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007; Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 về việc sửa đổi bổ sung Quy chế đào tạo Đại học, Cao đẳng theo hệ thống tín chỉ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ biên bản họp xét công nhận tốt nghiệp của hội đồng xét và công nhận tốt nghiệp sinh viên ngày 31/10/2019;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Đại học; Trưởng khoa Nông lâm nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp bằng tốt nghiệp Đại học hệ Chính quy năm 2019 cho 11 sinh viên thuộc khoa Nông lâm nghiệp (trong đó ngành Khoa học cây trồng 1 sinh viên, ngành Bảo vệ thực vật 1 sinh viên, ngành Lâm sinh 2 sinh viên, ngành Quản lý tài nguyên rừng 3 sinh viên, ngành Quản lý đất đai 4 sinh viên) có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng khoa Nông lâm nghiệp, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Hiệu trưởng;
- P. Công tác sinh viên;
- Trung tâm thông tin (đăng Website);
- Lưu: VT, ĐTĐH (06b).



HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS-TS. Nguyễn Văn Nam

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
(Kèm theo Quyết định số: 2309 /QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 31 tháng 10 năm 2019
của Hiệu trưởng trường Đại học Tây Nguyên)

Trình độ: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

1. Ngành Khoa học cây trồng

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nam (Nữ)	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	14303096	Đỗ Tuyết Trinh	24/8/1996	Nữ	2,29	Trung bình	

(Tổng 1 sinh viên)

2. Ngành Bảo vệ thực vật

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nam (Nữ)	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	14302066	Châu Ngọc Phước	01/6/1995	Nam	2,23	Trung bình	

(Tổng 1 sinh viên)

3. Ngành Lâm sinh

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nam (Nữ)	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	14306035	Vũ Thị Nguyên Nguyên	10/12/1996	Nữ	2,80	Khá	
2	15306032	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	22/01/1996	Nữ	2,97	Khá	

(Tổng 2 sinh viên)

4. Ngành Quản lý tài nguyên rừng

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nam (Nữ)	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	15308026	Bơ Nah Ria Nai Soàn	06/01/1997	Nữ	2,37	Trung bình	
2	13308109	Võ Đình Tân	14/8/1995	Nam	2,09	Trung bình	
3	13308136	Phạm Anh Tú	06/12/1995	Nam	2,06	Trung bình	

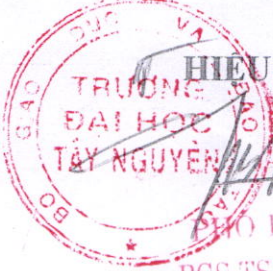
(Tổng 3 sinh viên)

5. Ngành Quản lý đất đai

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nam (Nữ)	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	15404032	Nguyễn Béc Linh	30/01/1991	Nam	2,79	Khá	
2	15404056	Siu H' Salen	28/12/1997	Nữ	2,73	Khá	
3	15404074	Đỗ Thị Tú Trinh	18/8/1997	Nữ	2,69	Khá	
4	15404094	Kơ Giông Nai Sang	08/8/1996	Nữ	2,66	Khá	

(Tổng 4 sinh viên)

Tổng cộng: 11 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG

PGS-TS. Nguyễn Văn Nam